

TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP SÀI GÒN – TNHH MTV (CNS)

58 - 60 Nguyễn Tất Thành, Phường 12, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh

Tel: 028 38 255 999

Fax: 028 38 263 666

Website: www.cns.com.vn

Email: cns@cns.com.vn

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

VỀ VIỆC THOẢI VỐN CỔ PHẦN CỦA
TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP SÀI GÒN – TNHH MTV (CNS)
TẠI CTCP ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN VÀ DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ CAO

(Theo Nghị định số 91/2015/NĐ - CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ quy định về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp)



Indispensable to Hi-Tech Future

Bản công bố thông tin này và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp tại:

1. **TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP SÀI GÒN – TNHH MTV (CNS)**

Địa chỉ: 58 - 60 Nguyễn Tất Thành, Phường 12, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028 38 255 999

Fax: 028 38 263 666

Website: www.cns.com.vn

2. **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT**

Địa chỉ: Tầng 1-2-3-4, Tòa nhà Viet Dragon 141 Nguyễn Du, Quận 1, TP.HCM

Điện thoại: (84.28) 6299 2006

Fax: (84.28) 6291 7986

Website: www.vdsc.com.vn

PHỤ TRÁCH CÔNG BỐ THÔNG TIN:

Họ tên: Ông Chu Tiến Dũng – Tổng Giám đốc

Địa chỉ: 58 - 60 Nguyễn Tất Thành, Phường 12, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh

Tel: 028 38 255 999

Fax: 028 38 263 666

Website: www.cns.com.vn

TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP SÀI GÒN – TNHH MTV (CNS)

58 - 60 Nguyễn Tất Thành, Phường 12, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh

Tel: 028 38 255 999

Fax: 028 38 263 666

Website: www.cns.com.vn

Email: cns@cns.com.vn

- Tổng công ty Công nghiệp Sài Gòn – TNHH MTV (CNS) thực hiện thoái vốn theo nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015;
- Nghị quyết Hội đồng thành viên số 96/CNS-HĐTV ngày 29/8/2017 của Tổng công ty Công nghiệp Sài Gòn – TNHH MTV (CNS) về việc chấp thuận phương án thoái vốn Tổng công ty Công nghiệp Sài Gòn – TNHH MTV (CNS) tại CTCP Đầu tư phát triển và Dịch vụ công nghệ cao;
- Điều kiện thoái vốn: Theo Điều 29 Nghị định số 91/2015/NĐ-CP;
- Hình thức thoái vốn: Theo Điều 29 Nghị định số 91/2015/NĐ-CP.
 - Tên cổ phiếu: Cổ phiếu CTCP Đầu tư phát triển và Dịch vụ công nghệ cao
 - Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
 - Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
 - Giá khởi điểm: 10.000 đồng/cổ phiếu
 - Tổng số lượng cổ phiếu dự kiến bán: 100.000 cổ phiếu
 - Tổng giá trị thoái vốn (theo mệnh giá): 1.000.000.000 đồng.

TỔ CHỨC TƯ VẤN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT

Tầng 1-2-3-4, Tòa nhà Viet Dragon 141 Nguyễn Du, Quận 1, TP.HCM

Tel: 08 6299 2006

Fax: 08 6291 7986

Website: www.vdsc.com.vn

TỔ CHỨC KIỂM TOÁN

CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN TÀI CHÍNH KẾ TOÁN VÀ KIỂM TOÁN NAM VIỆT

29 Hoàng Sa, Phường Đa Kao, Quận 1, TP.HCM

Tel: 08 3910 3908

Fax: 08 3910 4880

Website: www.aascn.com.vn

PHỤ TRÁCH CÔNG BỐ THÔNG TIN:

Họ tên: Ông Chu Tiến Dũng – Tổng Giám đốc

Địa chỉ: 58 - 60 Nguyễn Tất Thành, Phường 12, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh

Tel: 08 38 255 999

Fax: 08 38 263 666

Website: www.cns.com.vn

MỤC LỤC

I.	NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN	5
1.	Tổ chức thực hiện thoái vốn:	5
2.	Tổ chức tư vấn:	5
II.	CÁC KHÁI NIỆM	6
III.	GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN THOÁI VỐN	7
1.	Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	7
2.	Mối quan hệ với tổ chức có cổ phiếu được thoái vốn:	9
3.	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu thoái vốn/tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành:	9
4.	Tỷ lệ cổ phiếu thoái vốn/cổ phiếu đang sở hữu	9
IV.	TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOÁI VỐN	9
1.	Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	9
2.	Cơ cấu bộ máy tổ chức của CTCP Đầu tư phát triển và Dịch vụ công nghệ cao	12
3.	Danh sách Công ty mẹ và Công ty con của IDS:	13
4.	Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 và năm 2016	14
5.	Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu	19
6.	Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận năm 2017	20
7.	Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức có cổ phiếu được thoái vốn	21
8.	Các thông tin, tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả cổ phiếu thoái vốn	21
9.	Ý kiến kiểm toán ngoại trừ của Công ty TNHH DV Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt:	21
V.	PHƯƠNG ÁN THOÁI VỐN	22
1.	Loại cổ phiếu	22
2.	Mệnh giá	22
3.	Tổng số cổ phiếu dự kiến thoái vốn	22
4.	Giá khởi điểm đấu giá	22
5.	Phương pháp tính giá	22
6.	Phương thức thoái vốn	22
7.	Tổ chức thực hiện đấu giá cổ phần:	23



8. Thời gian thực hiện thoái vốn	23
9. Thời gian đăng ký mua cổ phiếu	24
10. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài.....	24
11. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng.....	24
12. Các loại thuế có liên quan.....	24
VI. MỤC ĐÍCH THOÁI VỐN	24
VII. THAY LỜI KẾT.....	25
VIII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT THOÁI VỐN	26
1. Tổ chức tư vấn.....	26
2. Tổ chức kiểm toán	26
IX. BÁO CÁO CỦA TỔ CHỨC CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOÁI VỐN VỀ CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN TỔ CHỨC NÀY.....	26
X. PHỤ LỤC.....	26

I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Tổ chức thực hiện thoái vốn:

TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP SÀI GÒN – TNHH MTV (CNS)

Ông Chu Tiến Dũng - Chức vụ: Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN VÀ DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ CAO

Ông Nguyễn Ngọc Đạo - Chức vụ: Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

2. Tổ chức tư vấn:

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT

Ông: Nguyễn Hiếu - Chức vụ: Tổng giám đốc

Bản công bố thông tin này là một phần của hồ sơ đăng ký thoái phần vốn nhà nước thông qua bán đấu giá cổ phần do Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt tham gia lập trên cơ sở hợp đồng tư vấn với Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn – TNHH MTV. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản công bố thông tin này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do CTCP Đầu tư phát triển và Dịch vụ công nghệ cao cung cấp.

II. CÁC KHÁI NIỆM

TỪ NGỮ, KHÁI NIỆM	DIỄN GIẢI
Bản công bố thông tin	Bản công bố thông tin của Công ty về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh nhằm cung cấp cho các nhà đầu tư đánh giá và đưa ra các quyết định đầu tư.
Cổ phần	Vốn điều lệ được chia thành nhiều phần bằng nhau.
Cổ phiếu	Chứng khoán xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với một phần vốn cổ phần.
Cổ đông	Tổ chức hoặc cá nhân sở hữu cổ phần đã phát hành của Công ty.
Cổ tức	Khoản lợi nhuận ròng được trả cho mỗi cổ phần bằng tiền mặt hoặc bằng tài sản khác từ nguồn lợi nhuận còn lại của Công ty sau khi thực hiện các nghĩa vụ về tài chính
Vốn điều lệ	Số vốn do tất cả cổ đông đóng góp và được ghi vào Điều lệ của Công ty.
Công ty, tổ chức thực hiện thoái vốn, CNS	Tổng công ty Công nghiệp Sài Gòn – TNHH MTV (CNS)
Công ty, IDS	CTCP Đầu tư phát triển và Dịch vụ công nghệ cao
Tổ chức tư vấn, Ròng Việt	Công ty Cổ phần Chứng khoán Ròng Việt
UBCKNN	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
ĐHĐCĐ	Đại hội đồng cổ đông
HĐQT	Hội đồng quản trị
BKS	Ban Kiểm soát
BTGD	Ban Tổng Giám đốc
CTCP	Công ty cổ phần
ĐKKD	Đăng ký kinh doanh
TNHH	Trách nhiệm hữu hạn
MTV	Một thành viên



III. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN THOÀI VỐN

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Thông tin chung

Tên Công ty: **TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP SÀI GÒN – TNHH MTV**

Tên tiếng Anh: **SAIGON INDUSTRY CORPORATION**

Tên viết tắt: **CNS**

Logo:



Trụ sở chính: 58 - 60 Nguyễn Tất Thành, P.12, Q. 4, TP. Hồ Chí Minh

Số điện thoại: (028) 38 255 999

Số fax: (028) 38 263 666

Website: www.cns.com.vn

Vốn điều lệ: **2.608.462.000.000 đồng** (Hai nghìn sáu trăm trăm lẻ tám tỷ bốn trăm sáu mươi hai triệu đồng).

Giấy Chứng nhận ĐKKD số: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0300713668 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM cấp đăng ký lần đầu ngày 27/08/2010 và đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 07/03/2017.

Ngành nghề sản xuất kinh doanh chủ yếu:

- + Ngành chế biến tinh lương thực - thực phẩm: Trồng, chế biến và sản xuất, kinh doanh sản phẩm thuốc lá, thuốc lào.
- + Ngành hóa chất - cao su, nhựa: Sản xuất, chế biến, kinh doanh các nguyên phụ liệu, sản phẩm cao su, nhựa, và hóa chất khác.
- + Ngành cơ khí - chế tạo máy: Sản xuất và kinh doanh kim loại kỹ thuật - kim loại màu; sản phẩm kim loại đúc sẵn; thiết bị điện; máy móc, thiết bị, phương tiện vận tải khác chuyên dùng cho ngành công nghiệp và dân dụng, máy móc - thiết bị ngành công - nông - lâm nghiệp và dân dụng; khuôn mẫu chính xác.
- + Ngành điện tử - bán dẫn, công nghệ thông tin (hệ sinh thái điện tử - bán dẫn): Nghiên cứu, thiết kế, chế tạo, sản xuất, ứng dụng và kinh doanh các sản phẩm điện tử; máy vi tính, sản phẩm quang học; các sản phẩm trong hệ sinh thái điện tử - bán dẫn như tấm bán dẫn silicon (wafer); chip trắng, phần mềm, máy móc thiết bị và phụ tùng công nghệ thông tin.
- + Ngành nghề liên quan đến ngành nghề kinh doanh chính: sản xuất, chế biến, kinh doanh các sản phẩm chế biến từ lâm sản; sản xuất kinh doanh: đồ uống, các sản phẩm từ giấy; vật liệu công nghệ mới.

- + Ngành nghề sản xuất kinh doanh khác: Trồng rừng và khai thác rừng; xây dựng và kinh doanh bất động sản, xây dựng các công trình dân dụng, tiện ích, kỹ thuật; hoạt động kinh doanh bất động sản.

1.2. Quá trình hình thành và phát triển của tổ chức thực hiện thoái vốn

Tổng công ty Công nghiệp Sài Gòn - CNS được thành lập theo chủ trương sắp xếp đổi mới các doanh nghiệp nhà nước của lãnh đạo thành phố, với tiền thân là những doanh nghiệp hoạt động trong các ngành công nghiệp mũi nhọn thuộc Sở Công Nghiệp TP. HCM.

Tháng 09/1986 - 1991: Ngày 04/09/1986, Nhà máy Thuốc lá Bến Thành được thành lập theo Quyết định số 113/QĐ-UB của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, cùng hợp tác với hãng ROTHMANS OF PALL MALL SINGAPORE năm 1986 (nay là Công ty TNHH BRITISH AMERICAN TOBACCO) và Công ty SEITA năm 1991 (Pháp).

1991 - 1994: thực hiện theo Nghị định 388/HĐBT ngày 20/11/1991 của Hội đồng Bộ trưởng, đơn vị được thành lập lại chính thức mang tên Công ty Thuốc lá Bến Thành (thuộc Sở Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh) theo Quyết định số 86/QĐUB ngày 11/3/1993 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

1994 - 2002: Công ty thuốc lá Bến Thành đã được Thành phố chọn là doanh nghiệp nòng cốt để làm đầu mối sáp nhập các xí nghiệp thuốc lá quận, huyện nhằm sắp xếp lại ngành thuốc lá của Thành phố theo tinh thần Chỉ thị 13/1999/CT-TTg ngày 12/05/1999 của Thủ tướng Chính Phủ (Xí nghiệp Thuốc lá Khánh Hội từ tháng 10/1997 và Xí nghiệp Thuốc lá Chợ Lớn từ tháng 02/2000).

03/2006 - 07/2010: Tổng Công ty Công Nghiệp Sài Gòn được thành lập theo Quyết định số 1325/QĐ-UBND ngày 27/03/2006 của Ủy ban Nhân dân thành phố Hồ Chí Minh hoạt động theo mô hình công ty mẹ – công ty con; lấy Công ty Thuốc lá Bến Thành là Công ty mẹ với 04 nhà máy trực thuộc; 06 công ty con và 03 công ty liên kết.

07/2010 - nay: Ngày 24/07/2010, Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn được Ủy ban Nhân dân thành phố phê Đề án chuyển đổi Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn hoạt động theo mô hình Công ty mẹ – Công ty con thành Công ty – Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên, hoạt động theo hình thức Công ty mẹ – Công ty con theo Quyết định số 3254/QĐ-UBND gồm: Công ty mẹ (với 4 nhà máy trực thuộc), 07 công ty con và 06 công ty liên doanh, liên kết; gồm ngành công nghiệp thực phẩm, ngành công nghiệp cơ khí - chế tạo máy, ngành công nghiệp hóa chất, ngành công nghiệp điện tử – tin học và ngành bất động sản, thương mại – dịch vụ.

Như vậy, giai đoạn 2010 – 2014 được xem là giai đoạn mang tính bước ngoặt lịch sử của Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn – TNHH MTV và là quá trình ổn định và phát triển sản xuất kinh doanh theo mô hình Công ty mẹ Công ty con.

2. Mối quan hệ với tổ chức có cổ phiếu được thoái vốn:

Tổng công ty Công nghiệp Sài Gòn – TNHH MTV (CNS) là cổ đông nhà nước của CTCP Đầu tư phát triển và Dịch vụ công nghệ cao, sở hữu 100.000 cổ phần, tương đương với 5,93% tổng số lượng cổ phần đang lưu hành của Công ty tính đến thời điểm 31/12/2016.

3. Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu thoái vốn/tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành:

- Số lượng cổ phiếu IDS mà CNS đang nắm giữ tại thời điểm 31/12/2016: 100.000 cổ phần (tính theo mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần).
- Số lượng cổ phiếu IDS mà CNS dự kiến thoái vốn: 100.000 cổ phần.
- Số lượng cổ phiếu IDS đang lưu hành tại 31/12/2016: 1.685.000 cổ phần tương đương vốn điều lệ hiện tại là 16.850.000.000 đồng; Công ty không có cổ phiếu quỹ.
- Tỷ lệ cổ phiếu thoái vốn/tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 5,93%.

4. Tỷ lệ cổ phiếu thoái vốn/cổ phiếu đang sở hữu

- Tỷ lệ cổ phiếu thoái vốn/cổ phiếu đang sở hữu tại thời điểm 31/12/2016: 100%.

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOẠI VỐN

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Thông tin chung

Tên Công ty: CTCP ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN VÀ DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ CAO
Tên Tiếng Anh: HIGH TECHNOLOGY INVESTMENT DEVELOPMENT AND SERVICES CORPORATION
Tên giao dịch: IDS - HITECH CORP
Trụ sở chính: Lô T2-3, đường D1, Khu Công nghệ cao, phường Tân Phú, Quận 9, TP.HCM.
Số điện thoại: 84-28 3736 1093
Số fax: 84-28 3730 9251
Vốn điều lệ theo Giấy CN ĐKKD: 25.000.000.000 đồng
Vốn điều lệ thực góp: 16.850.000.000 đồng
Giấy Chứng nhận ĐKKD số: Giấy chứng nhận ĐKDN số 0312659172 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM cấp đăng ký lần đầu ngày 24/02/2014, đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 06/09/2016.

Ngành nghề sản xuất kinh doanh chủ yếu:

- + Sản xuất linh kiện điện tử
- + Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính
- + Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển
- + Sản xuất thiết bị và dụng cụ quang học
- + Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng
- + Sản xuất thiết bị điện khác
- + Sản xuất quần áo bảo hộ lao động
- + Giao nhận hàng hóa. Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan. Dịch vụ ủy thác xuất nhập khẩu.
- + Bán buôn xăng, dầu, nhớt (trừ dầu nhớt cặn) và các sản phẩm có liên quan
- + Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng
- + Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động
- + Sửa chữa máy móc, thiết bị
- + Thoát nước và xử lý nước thải
- + Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, cầu đường, hệ thống điện chiếu sáng nghệ thuật, hệ thống điện chiếu sáng công cộng, hệ thống cấp thoát nước.
- + San lấp mặt bằng.
- + Lắp đặt hệ thống điện

1.2. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển và Dịch vụ công nghệ cao (IDS Hitech Corp) được thành lập theo chủ trương của UBND TP.HCM, theo định hướng và sự khuyến khích của Ban Quản Lý Khu Công Nghệ Cao.

Ngày 24/02/2014 là ngày đánh dấu sự ra đời của Công ty CP Đầu Tư Phát Triển và Dịch Vụ Công Nghệ Cao với trụ sở chính công ty đặt tại Lô G3 Đường D1, Khu Công Nghệ Cao, TP.Hồ Chí Minh.

Cổ đông sáng lập của công ty là những Công ty dày dặn kinh nghiệm trong lĩnh vực công nghiệp, công nghệ cao như: Công ty TNHH Thái Dương, Công ty TNHH MTV Phát triển Khu Công nghệ cao TP.HCM, Tổng công ty Công nghiệp Sài Gòn – TNHH MTV.

Với tầm nhìn hợp tác phát triển "Không Gian Sống" lành mạnh và cung cấp các dịch vụ có giá trị gia tăng cao đáp ứng nhu cầu kỳ vọng của khách hàng trong Khu Công Nghệ Cao, cam kết cung cấp sản phẩm dịch vụ với chất lượng tốt nhất để thỏa mãn nhu cầu khách hàng, đồng thời góp phần xây dựng môi trường đầu tư thông thoáng thuận lợi phục vụ tối đa nhu cầu của khách hàng.

1.3. Cơ cấu cổ đông; Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần của Công ty

Tại thời điểm 31/12/2016, số lượng cổ đông và Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần thực góp của Công ty như sau:

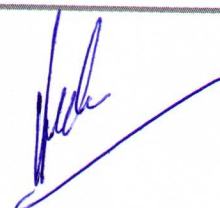
- Số lượng cổ đông Công ty tại thời điểm 31/12/2016: 3 cổ đông.
- Cơ cấu cổ đông Công ty:

Stt	Cổ đông	Số lượng cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ (%)
1	Cổ đông trong nước	1.685.000	100
	- TCT Công nghiệp Sài Gòn – TNHH MTV	100.000	5,93
	- Công ty TNHH Thái Dương	1.540.000	91,40
	- Công ty TNHH MTV Phát triển Khu Công nghệ cao TP.HCM	45.000	2,67
2	Cổ đông nước ngoài	-	-
	Tổng cộng	1.685.000	100

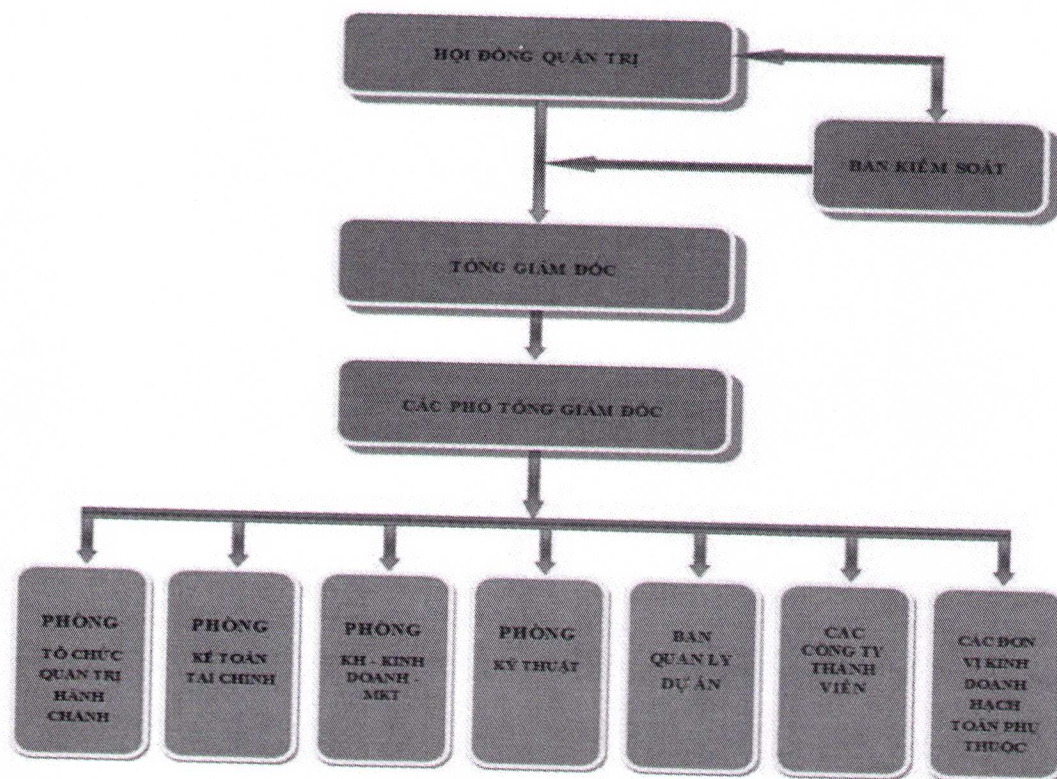
- Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần của Công ty:

Stt	Tên tổ chức	Số ĐKKD	Địa chỉ	SLCP	Tỷ lệ (%)
1	TCT Công nghiệp Sài Gòn – TNHH MTV	0300713668	58-60 Nguyễn Tất Thành, Q.4, HCM	100.000	5,93
2	Công ty TNHH Thái Dương	3700149804	KP Tân Hòa, P.Đông Hòa, Dĩ An, Bình Dương	1.540.000	91,39

Nguồn: CTCP Đầu tư Phát triển và Dịch vụ Công nghệ cao



2. Cơ cấu bộ máy tổ chức của CTCP Đầu tư phát triển và Dịch vụ công nghệ cao



Bộ máy quản lý của Công ty nhanh nhạy trong tổ chức, chặt chẽ trong quản lý, giám sát, các bộ phận có sự phối hợp nhịp nhàng cùng nhau xây dựng doanh nghiệp phát triển vững mạnh.

2.1. Đại Hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, quyết định những vấn đề được Luật pháp và điều lệ Công ty quy định. Các cổ đông sẽ thông qua các Báo cáo tài chính hàng năm của Công ty và Ngân sách tài chính cho năm tiếp theo. Đại hội cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm 01 lần.

2.2. Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát Tổng Giám đốc điều hành và những người quản lý khác. Hiện tại Hội đồng quản trị Công ty có 05 thành viên. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là 05 năm.

2.3. Ban kiểm soát

Ban Kiểm soát là cơ quan trực thuộc Đại hội đồng cổ đông, do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Nhiệm kỳ của Ban kiểm soát là 05 năm. Ban kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong điều hành hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính của Công ty.



Ban Kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc. Ban Kiểm soát chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông và pháp luật về những công việc thực hiện của Ban.

2.4. Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc Công ty do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, có nhiệm vụ tổ chức điều hành và quản lý mọi hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày của Công ty theo những chiến lược, kế hoạch đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua. Quyền và nhiệm vụ của Tổng Giám đốc được quy định cụ thể tại Điều lệ Công ty.

2.5. Các Phó Tổng Giám đốc:

Các Phó Tổng Giám đốc là người giúp việc cho Tổng Giám đốc và chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc về phần việc được phân công, chủ động giải quyết những công việc đã được Tổng Giám đốc uỷ quyền và phân công theo đúng chế độ chính sách của Nhà nước và Điều lệ của công ty cổ phần.

2.6. Các Đơn vị trực thuộc

Chịu trách nhiệm điều hành trực tiếp và triển khai các chiến lược theo chức năng quản lý, hỗ trợ đắc lực đồng thời chịu trách nhiệm trước Ban Tổng Giám đốc về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, vì lợi ích của Công ty và cổ đông.

✦ Các Phòng Ban nghiệp vụ

Gồm phòng Tổ chức Quản trị và Hành chính; Phòng Kế toán - Tài chính; Phòng Kế hoạch, Kinh doanh và Marketing; Phòng Kỹ thuật, Ban Quản lý dự án. Các bộ phận chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các công việc cụ thể theo chức năng quản lý và phân công của Ban Tổng Giám đốc.

✦ Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phát triển phần mềm TDS:

Chuyên kinh doanh: Dịch vụ cho thuê máy chủ (Dedicated Server); Dịch vụ cho thuê chỗ đặt máy chủ (Colocation); Dịch vụ cho thuê không gian Data Center (DC Location); Dịch vụ cho thuê máy chủ ảo – VPS.

3. Danh sách Công ty mẹ và Công ty con của IDS:

3.1. Công ty mẹ của IDS:

- Tên Công ty: Công ty TNHH Thái Dương
- Địa chỉ: Khu phố Tân Hòa, Phường Đông Hòa, Dĩ An, Bình Dương.
- Giấy chứng nhận ĐKKD số 3700149804 do Sở Kế Hoạch Đầu Tư Bình Dương cấp lần đầu ngày 17/03/1994, và đăng ký thay đổi lần thứ 30 ngày 30/05/2011.
- Tỷ lệ sở hữu tại IDS: 91,39%.

3.2. Công ty con:

- Tên Công ty: Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phát triển phần mềm TDS
- Địa chỉ: Lô T2-1.4, Đường D1, Khu Công nghệ cao, Quận 9, TP.HCM
- Giấy Chứng nhận ĐKKD số 0314099688 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM cấp ngày 07/11/2016.
- Tỷ lệ sở hữu của IDS tại Công ty: 51%.

4. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 và năm 2016

4.1. Hoạt động kinh doanh năm 2015 và năm 2016

4.1.1. Sản phẩm, dịch vụ của Công ty

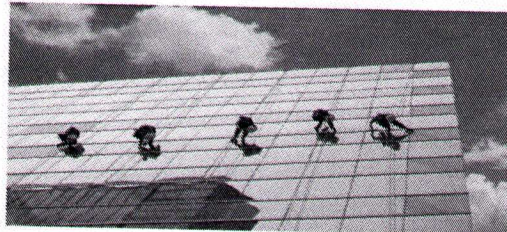
CTCP Đầu tư phát triển và Dịch vụ công nghệ cao cung cấp các gói dịch vụ đa dạng theo yêu cầu của khách hàng từ dịch vụ môi trường, dịch vụ vệ sinh hay dịch vụ xây dựng sửa chữa, bảo trì, bảo dưỡng nói chung và các dịch vụ khác theo yêu cầu như: đại lý dịch vụ viễn thông; cung cấp dụng cụ bảo hộ lao động; cung cấp thiết bị thể thao ngoài trời...

➤ Dịch vụ môi trường, dịch vụ vệ sinh

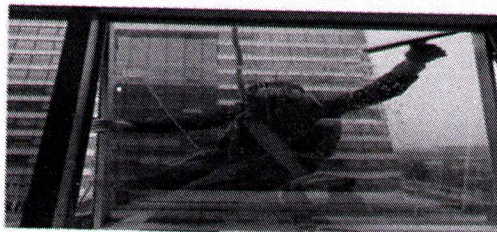
▪ *Dịch vụ Vệ sinh văn phòng – Vệ sinh công nghiệp:*

- ✓ Tổng vệ sinh sau khi xây dựng;
- ✓ Vệ sinh chuyên nghiệp cho toà nhà, cao ốc văn phòng, chung cư, siêu thị... (hàng ngày, hàng tháng, 6 tháng...);
- ✓ Vệ sinh trên cao, phục hồi bề mặt cao ốc;
- ✓ Lau kính, bắn Silicon, giặt thảm, rèm cửa...;
- ✓ Khảo sát và tư vấn cho khách hàng về các giải pháp vệ sinh công nghiệp.

▪ **Lau kính cao ốc – vệ sinh trên cao**



Vệ sinh sau xây dựng



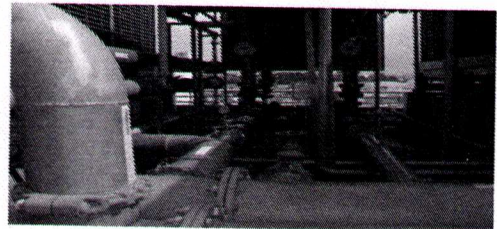
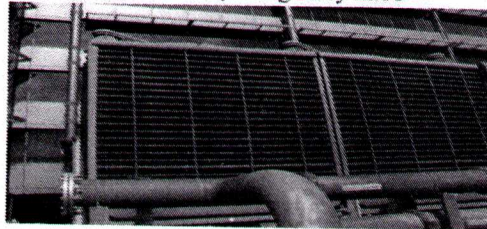
Vệ sinh văn phòng



[Handwritten signature]

- *Dịch vụ xử lý Môi trường, xử lý nước*
 - ✓ Tư vấn, thiết kế, đánh giá tác động môi trường;
 - ✓ Thi công, lắp đặt và bảo trì;
 - ✓ Cung cấp hóa chất xử lý nước cho hệ thống lạnh, lò hơi.

- Lắp đặt, bảo trì hệ thống xử lý nước



- Chế phẩm sinh học xử lý nước thải

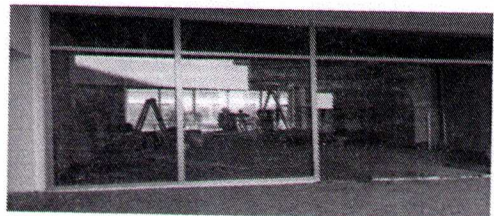


✦ **Dịch vụ xây dựng, sửa chữa, bảo trì, bảo dưỡng**

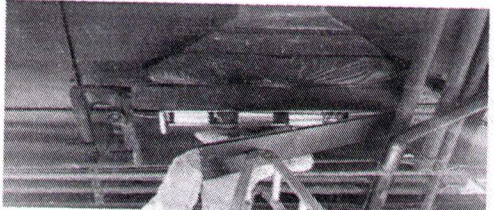
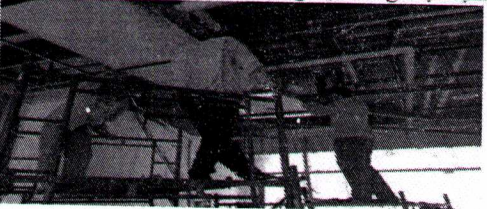
- *Dịch vụ Xây dựng, sửa chữa nhỏ:*

- ✓ Xây dựng, sửa chữa nhà các loại
- ✓ Thiết kế và lắp đặt hệ thống điều hòa (máy lạnh) - thông gió cho tòa nhà, cao ốc, siêu thị, trường học....
- ✓ Thiết kế và lắp đặt hệ thống điện.
- ✓ Lắp đặt hệ thống cấp - thoát nước.
- ✓ Sửa chữa các hệ thống điện, điện lạnh, cấp-thoát nước.
- ✓ Bảo trì định kì hệ thống điện lạnh, cấp-thoát nước

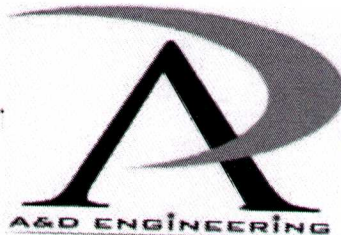
- Sửa chữa nhà, sửa chữa hệ thống điện



- Lắp đặt, bảo trì, bảo dưỡng hệ thống điện lạnh tòa nhà



- **Thi công, Lắp đặt, Bảo trì, Bảo dưỡng hệ thống PCCC, hệ thống Camera quan sát & An ninh tòa nhà:**
 - ✓ Thiết kế, cung cấp và lắp đặt hệ thống Phòng Cháy Chữa Cháy, cấp thoát nước và xử lý nước thải;
 - ✓ Thi công, lắp đặt các hệ thống quản lý tòa nhà, quan sát, bảo vệ, kiểm soát an ninh;
 - ✓ Dịch vụ xử lý môi mọt cho các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp;
 - ✓ Kiểm tra, đo đếm, đánh giá tình trạng kỹ thuật các hệ thống Phòng Cháy Chữa Cháy, hệ thống chống sét, hệ thống điện động lực...
- **Các dịch vụ khác theo yêu cầu:**
 - ✓ Đại lý cung cấp dịch vụ Viễn thông của CMC Telecom;
 - ✓ Đại lý cung cấp dụng cụ bảo hộ lao động, dụng cụ cho nhà máy, phòng sạch, phòng thí nghiệm;
 - ✓ Đại lý cung cấp thiết bị thể thao trong nhà – ngoài trời.



4.1.2. Cơ cấu doanh thu thuần các mảng hoạt động qua các năm gần nhất

Cơ cấu doanh thu thuần các mảng hoạt động qua các năm như sau:

Đơn vị tính: nghìn đồng

Khoản mục	Năm 2015	Năm 2016	%(+/-)
Doanh thu thuần	170.481	1.890.806	1.009
Doanh thu cung cấp dịch vụ	170.481	1.890.806	1.009

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 của IDS

Công ty chính thức thành lập từ đầu năm 2014. Trải qua 3 năm hình thành và phát triển, dù quá trình hoạt động của IDS vẫn còn non trẻ so với các doanh nghiệp khác trong ngành, doanh thu thuần qua các năm của Công ty vẫn cho thấy xu hướng tăng trưởng tích cực. Cụ thể, tổng doanh thu thuần công ty từ mức 170,48 triệu năm 2015 tăng lên mức 1,89 tỷ đồng năm 2016.

Thành quả trên cho thấy nỗ lực tập thể của lãnh đạo công ty cũng như toàn thể cán bộ nhân viên trong việc củng cố và phát triển doanh thu trong giai đoạn đầu.

4.1.3. Chi phí sản xuất kinh doanh

Cơ cấu các khoản mục chi phí chủ yếu của Công ty các năm gần đây được thể hiện như sau:

Đơn vị tính: nghìn đồng

Yếu tố chi phí	Năm 2015		Năm 2016	
	Giá trị	%DTT	Giá trị	%DTT
Giá vốn hàng bán	161.957	95,00	1.010.636	53,45
Chi phí QLDN	908.711	533	1.156.865	61,18
Tổng cộng	1.070.668	628	2.167.501	114,63

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 của IDS

Do trong giai đoạn đầu phát triển nên tỷ lệ các loại chi phí so với doanh thu thuần lớn. Tuy nhiên tỷ lệ của các loại chi phí so với doanh thu thuần có xu hướng giảm trong giai đoạn 2015 – 2016 thể hiện việc kiểm soát chi phí công ty ngày càng ổn định.

Công ty không phát sinh chi phí bán hàng và chi phí tài chính trong giai đoạn 2015 – 2016.

4.2. Tình hình quản lý các khoản phải thu:

Tại thời điểm 31/12/2016, Tình hình chi tiết các khoản phải thu của IDS như sau:

Đơn vị tính: ngàn đồng

Stt	Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016	% (+/-)
I	Các khoản phải thu ngắn hạn	11.965.904	12.014.512	0,4
1	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	9.377	74.012	689
2	Trả trước cho người bán ngắn hạn	10.000	10.000	-
3	Phải thu khác ngắn hạn	11.946.527	11.930.500	(0,1)
II	Các khoản phải thu dài hạn	900.000	-	
1	Phải thu dài hạn khác	900.000	-	
	TỔNG CỘNG	12.865.904	12.014.512	(6,6)

(*) Chi tiết các khoản phải thu khác ngắn hạn:

Đơn vị tính: ngàn đồng

Stt	Đối tượng tạm ứng	31/12/2014	31/12/2015	31/12/2016
1	Thái Cảnh Đôn	2.000	2.000	
2	Lê Minh Đức	1.982	1.888	

Stt	Đối tượng tạm ứng	31/12/2014	31/12/2015	31/12/2016
3	Nguyễn Hoàng Đan Tôn		9.402	
4	Nguyễn Ngọc Bảo Trân		3.237	
5	Dương Văn Vân		30.000	30.000
6	Nguyễn Ngọc Đạo (**)		11.900.000	11.900.000
7	Nguyễn Phước Tài			500
	TỔNG CỘNG	3.982	11.946.527	11.930.500

(Nguồn: IDS cung cấp)

(**) Riêng khoản tạm ứng của Ông Nguyễn Ngọc Đạo đến nay vẫn chưa được thu hồi.


4.3. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Đơn vị tính: nghìn đồng

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	% (+/-)
Tổng giá trị tài sản	17.157.139	15.640.717	(0,09)
Doanh thu thuần	170.481	1.890.806	10,09
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	(737.887)	(162.607)	0,78
Lợi nhuận khác	-	-	-
Lợi nhuận trước thuế	(737.887)	(162.607)	0,78
Lợi nhuận sau thuế	(737.887)	(162.607)	0,78
Tỷ lệ chi trả cổ tức	(1.258)	(97)	0,92

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 của IDS

Trong giai đoạn vừa qua, cùng với những áp lực chung từ tình hình kinh tế suy thoái trong nước, hoạt động kinh doanh của Công ty cũng gặp nhiều khó khăn trong việc tìm kiếm đối tác hợp tác kinh doanh cũng như triển khai dự án. Do không huy động được nguồn vốn nên tình hình hoạt động kinh doanh và thực hiện dự án không thể triển khai như kế hoạch đã đề ra trong năm 2015 và 2016, dẫn đến kết quả kinh doanh của IDS trong 2 năm qua đều lỗ dù doanh thu thuần đã được cải thiện đáng kể. Cụ thể, doanh thu thuần Công ty năm 2016 đạt giá trị 1,89 tỷ đồng, tăng gấp nhiều lần so với giá trị 170 triệu đồng của năm 2015. Lợi nhuận sau thuế năm 2016 vẫn lỗ 162,6 triệu đồng, tuy nhiên đã giảm bớt nhiều so với mức lỗ 737,88 tỷ đồng năm 2015.

4.4. Danh sách các mặt bằng mà IDS đang sử dụng: không có


4.5. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm báo cáo

✦ Thuận lợi

- HĐQT và Ban Giám đốc giàu kinh nghiệm quản lý, tận tâm và có định hướng rõ ràng;
- Sự hỗ trợ tích cực từ cổ đông nhà nước là Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn;
- Công ty có sự đồng thuận cao của các cổ đông, đối tác, trong đó, đặc biệt là Công ty TNHH Thái Dương và Công ty TNHH MTV Phát triển Khu công nghệ cao TP.HCM là nhân tố luôn đồng hành và hỗ trợ tích cực cho sự phát triển ổn định của Công ty trong mọi lĩnh vực hoạt động.

✦ Khó khăn:

- Hoạt động kinh doanh của IDS trong năm 2016 vẫn gặp nhiều khó khăn, bất ổn do tình hình phát triển của công ty vẫn đang trong giai đoạn đầu.
- Trong giai đoạn vừa qua, cùng với những áp lực chung từ tình hình kinh tế suy thoái trong nước, hoạt động kinh doanh của Công ty cũng gặp nhiều khó khăn trong việc tìm kiếm đối tác hợp tác kinh doanh cũng như triển khai dự án.
- Do không huy động được nguồn vốn nên tình hình hoạt động kinh doanh và thực hiện dự án không thể triển khai như kế hoạch đã đề ra trong năm 2015 và 2016, dẫn đến kết quả kinh doanh của IDS trong 2 năm qua đều lỗ dù doanh thu thuần đã được cải thiện đáng kể.

5. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	ĐVT	31/12/2015	31/12/2016
1. Khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Tổng nợ ngắn hạn	Lần	36,83	81,36
+ Hệ số thanh toán nhanh: (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho) Tổng nợ ngắn hạn	Lần	35,89	81,33
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	8,86	1,06
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	9,72	1,08



Chỉ tiêu	ĐVT	31/12/2015	31/12/2016
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho:			
<u>Giá vốn hàng bán</u>	Vòng	0,79	4,87
Hàng tồn kho bình quân			
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	0,01	0,12
4. Tỷ suất sinh lời			
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	%	(432,83)	(8,60)
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu	%	(4,72)	(1,05)
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản	%	(4,30)	(1,04)
+ Hệ số lợi nhuận từ HĐKD / DTT	%	(432,83)	(8,60)
+ Thu nhập trên vốn cổ phần EPS	Đồng/CP	(1.258)	(97)

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 của IDS

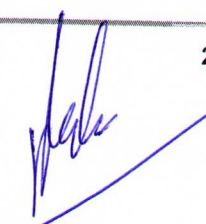
6. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận năm 2017

6.1. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận năm 2017

Năm 2017, do có hai cổ đông sáng lập thoái vốn nên Công ty tập trung vào việc thực hiện thoái vốn và tìm kiếm cổ đông mới để duy trì hoạt động của Công ty. Hiện tại với nhiều khó khăn trong việc tìm kiếm đối tác hợp tác kinh doanh cũng như triển khai dự án Công ty dự kiến doanh thu và lợi nhuận trước thuế như sau:

Stt	Chỉ Tiêu	Đơn vị tính	Năm 2017	
			Kế hoạch	% (+/-)/2016
1	Vốn điều lệ	Triệu đồng	16.850	-
2	Doanh thu thuần	Triệu đồng	0	(100%)
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	(550)	(239,5%)
4	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	(550)	(239,5%)
5	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	n/a	n/a
6	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	(3,26)	(70,24%)

Nguồn: IDS



6.2. Các giải pháp thực hiện kế hoạch:

- Sau khi hoàn tất các thủ tục thoái vốn cho hai đơn vị trên (dự kiến quý 3/2017). Công ty IDS sẽ tìm kiếm các cổ đông mới thay thế hai đơn vị thoái vốn để đảm bảo tính hoạt động liên tục của công ty.
- Sau khi hoàn tất thủ tục thoái vốn và tìm được cổ đông mới Công ty IDS sẽ tiến hành triển khai dự án còn dang dở trong năm 2017.
- Tập trung vào các mảng dịch vụ mà Công ty đã và đang kinh doanh có hiệu quả trong nhiều năm qua.
- Tuyển thêm nhân sự để kiện toàn bộ máy khi tiến hành triển khai dự án theo định hướng sơ đồ tổ chức Công ty, đồng thời đáp ứng nhu cầu công việc trong thời gian sắp tới.

7. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức có cổ phiếu được thoái vốn

Không có.

8. Các thông tin, tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả cổ phiếu thoái vốn

Không có.

9. Ý kiến kiểm toán ngoại trừ của Công ty TNHH DV Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt:

Không có.

V. PHƯƠNG ÁN THOÁI VỐN

1. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
2. Mệnh giá: 10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phần
3. Tổng số cổ phiếu dự kiến thoái vốn: 100.000 cổ phần
4. Giá khởi điểm đấu giá:

Giá khởi điểm đấu giá là: 10.000 đồng/cổ phần

Giá khởi điểm đấu giá thoái phần vốn nhà nước tại CTCP Đầu tư Phát triển và Dịch vụ Công nghệ cao được thông qua tại Nghị quyết số 96/CNS-HĐTV ngày 29/08/2017 của Hội đồng thành viên Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn – TNHH MTV về việc chấp thuận Phương án thoái vốn Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn – TNHH Một thành viên tại Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển và Dịch vụ Công nghệ cao.

5. Phương pháp tính giá

Giá trị khoản đầu tư tại IDS theo giá trị sổ sách của CNS tại ngày 31/12/2016:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Giá trị
1	Giá trị khoản đầu tư (1)	Đồng	1.000.000.000
2	Số cổ phần CNS đang sở hữu (2)	Cổ phần	100.000
3	Giá trị sổ sách một cổ phần (3= 2/1)	Đồng/cổ phần	10.000

Theo tính toán như trên, giá mỗi cổ phần của IDS theo giá trị sổ sách khoản đầu tư của Tổng Công ty tại thời điểm 31/12/2016 là 10.000 đồng/cổ phần. Hiện tại, cổ phiếu của Công ty chưa thực hiện đăng ký giao dịch trên thị trường tập trung nên chưa có giá thị trường để làm cơ sở tham chiếu.

Ngoài ra, theo Chứng thư thẩm định giá trị doanh nghiệp số 33A/CTTĐG ngày 23/06/2017 do Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính kế toán và kiểm toán Nam Việt thực hiện, giá trị mỗi cổ phần của IDS theo phương pháp tài sản tại ngày 31/12/2016 là 9.184 đồng/cổ phiếu.

Căn cứ nhu cầu thoái vốn của Tổng Công ty tại IDS theo đúng chủ trương đã được thông qua đồng thời đảm bảo tuân thủ các quy định về thoái vốn nhà nước và sự thành công của đợt thoái vốn, Hội đồng thành viên Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn – TNHH MTV đã thông qua việc bán đấu giá cổ phiếu IDS với giá khởi điểm 10.000 đồng/cổ phần.

6. Phương thức thoái vốn

- Hình thức thoái vốn: Bán đấu giá rộng rãi ra công chúng.



Bán đấu giá 100.000 cổ phần của Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn – TNHH MTV tại CTCP Đầu tư Phát triển và Dịch vụ Công nghệ cao.

Phương thức thoái vốn được thực hiện theo Quy chế bán đấu giá cổ phần của CTCP Đầu tư Phát triển và Dịch vụ Công nghệ cao do Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn – TNHH MTV nắm giữ.

- Số cổ phần đấu giá ra công chúng còn dư (nếu có) sẽ do Hội đồng thành viên Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn – TNHH MTV quyết định phương án xử lý.

7. **Tổ chức thực hiện đấu giá cổ phần:** Công ty cổ phần Chứng khoán Rồng Việt.

8. **Thời gian thực hiện thoái vốn**

Thời gian thực hiện thoái vốn được thực hiện sau khi UBCKNN có Công văn thông báo nhận được hồ sơ công bố thông tin về việc thoái vốn nhà nước. Thời gian phân phối dự kiến trong quý IV năm 2017.

Lịch trình thực hiện thoái vốn cho nhà đầu tư dự kiến như sau:

STT	Trình tự thủ tục	Thời gian dự kiến	
		Từ ngày	Đến ngày
1.	CNS nhận được Công văn thông báo nhận được hồ sơ công bố thông tin về việc thoái vốn do UBCKNN cấp.	D	
2.	Công bố thông tin về đợt thoái vốn	D+1	D+7
3.	Nhận đăng ký và tiền cọc của các nhà đầu tư; nhập và phát phiếu đấu giá cho nhà đầu tư	D+8	D+35
4.	Công bố kết quả đăng ký đấu giá	D+37	
5.	Tổ chức đấu giá	D+38	
6.	Thông báo kết quả đấu giá	D+38	D+39
7.	Gửi kết quả đấu giá cho các nơi có liên quan	D+38	D+40
8.	Hoàn trả tiền cọc cho nhà đầu tư không trúng đấu	D+38	D+43
9.	Nhà đầu tư trúng đấu giá nộp tiền mua cổ phần	D+38	D+48
10.	Chuyển giao cổ phiếu cho nhà đầu tư	Từ D+58	

Lịch trình thực hiện thoái vốn sẽ được công bố chính thức khi Công ty nhận được Công văn thông báo nhận được hồ sơ công bố thông tin về việc thoái vốn nhà nước do UBCKNN cấp.

9. Thời gian đăng ký mua cổ phiếu

Thời hạn, số lượng, phương thức thanh toán, chuyển giao cổ phiếu, quyền lợi người mua cổ phiếu, số lượng cổ phiếu đặt mua tối thiểu, thời hạn và cách thức trả lại tiền đặt mua cổ phiếu,... được thực hiện theo Quy chế bán đấu giá do Ban đấu giá ban hành.

10. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài

Điều lệ Công ty không có giới hạn tỷ lệ nắm giữ của nhà đầu tư nước ngoài.

Tỷ lệ nắm giữ của nhà đầu tư nước ngoài tham gia mua bán chứng khoán trên thị trường chứng khoán Việt Nam được quy định tại Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán; và các quy định hướng dẫn khác có liên quan.

Tỷ lệ nắm giữ của cổ đông nước ngoài tại IDS đến thời điểm hiện nay là: 0%.

11. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng

Tất cả các cổ phiếu thoái vốn đợt này đều được tự do chuyển nhượng.

12. Các loại thuế có liên quan

Trong hoạt động, Công ty cần thực hiện các nghĩa vụ tài chính đối với nhà nước như thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế giá trị gia tăng,... phụ thuộc các lĩnh vực kinh doanh, đầu tư của Công ty và tuân thủ theo chính sách của Nhà nước trong từng thời kỳ.

VI. MỤC ĐÍCH THOÁI VỐN

Việc thoái vốn của CNS tại IDS đã được thực hiện theo chủ trương của Ủy ban nhân dân Tp.Hồ Chí Minh tại công văn số 410/UBND-KT ngày 24/01/2017 về việc điều chỉnh kế hoạch thoái vốn của các Tổng công ty, công ty mẹ 100% vốn nhà nước thuộc thành phố đã được phê duyệt Đề án tái cơ cấu giai đoạn 2013 - 2015. Đồng thời, phương án thoái vốn của CNS tại IDS đã được HĐQT CNS phê duyệt theo Nghị quyết HĐQT số 96/CNS-HĐTV ngày 29/08/2017.

Mục đích của việc thoái vốn tại CTCP Đầu tư Phát triển và Dịch vụ Công nghệ cao đợt này nhằm cơ cấu lại tỷ lệ sở hữu của Nhà nước do Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn – TNHH MTV quản lý nhằm nâng cao tính tự chủ cho Công ty, đồng thời giúp CNS có điều kiện để tập trung đầu tư vào các dự án trọng điểm khác theo yêu cầu hoạt động kinh doanh trong giai đoạn hiện nay. Việc thoái vốn cổ phần của CNS tại IDS lần này chỉ làm thay đổi tỷ lệ sở hữu trong cơ cấu cổ đông mà không làm thay đổi mức vốn điều lệ thực góp của Công ty.

Số tiền thu được sau đợt thoái vốn sẽ được sử dụng theo các quy định của pháp luật hiện hành về quản lý tài chính của doanh nghiệp nhà nước.

VII. THAY LỜI KẾT

Bản công bố thông tin được cung cấp nhằm mục đích giúp nhà đầu tư có thể đánh giá chung về tình hình tài chính và kết quả kinh doanh của doanh nghiệp trước khi đăng ký mua cổ phần. Tuy nhiên, do đợt chào bán này không phải là đợt phát hành/chào bán cổ phiếu của doanh nghiệp để huy động vốn trên thị trường sơ cấp nên Bản công bố thông tin này được chúng tôi xây dựng với khả năng và nỗ lực cao nhất từ các nguồn đáng tin cậy như đã trình bày và mong muốn công bố/thông báo tới Nhà đầu tư về tình hình doanh nghiệp và các thông tin liên quan đến doanh nghiệp.

Bản công bố thông tin này không bảo đảm rằng đã chứa đựng đầy đủ các thông tin về doanh nghiệp và chúng tôi cũng không thực hiện phân tích, đưa ra bất kỳ ý kiến đánh giá nào với hàm ý đảm bảo giá trị của cổ phiếu. Do đó, chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư trước khi tham gia đăng ký mua cổ phần cần tìm hiểu thêm thông tin về doanh nghiệp, bao gồm nhưng không giới hạn như Điều lệ doanh nghiệp, các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết Hội đồng quản trị, các Báo cáo của Ban Kiểm soát, các Báo cáo tài chính, Báo cáo kiểm toán, tình hình doanh nghiệp... cũng như bảo đảm rằng việc đăng ký mua hay thực hiện giao dịch được/sẽ được thanh toán bằng nguồn tiền hợp pháp, đúng thẩm quyền, đảm bảo các quy định về công bố thông tin, giao dịch của cổ đông lớn, cổ đông nội bộ, tỷ lệ sở hữu, chào mua công khai.... phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

Chúng tôi khuyến cáo các nhà đầu tư nên tham khảo Bản công bố thông tin này trước khi quyết định tham gia đăng ký mua cổ phần.

VIII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT THOẢI VỐN

1. Tổ chức tư vấn xây dựng phương án chuyển nhượng vốn và thực hiện bán đấu giá:

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT

Hội sở

Địa chỉ: Tầng 1-2-3-4, Tòa nhà Viet Dragon, 141 Nguyễn Du, Q.1, TP. HCM

Điện thoại: 84.28.6299 2006 - Fax: 84.28.6291 7986

Website: www.vdsc.com.vn - Email: info@vdsc.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Địa chỉ: 2C Thái Phiên, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: 84.24.6288 2006 - Fax: 84.24.6288 2008

Chi nhánh Nha Trang:

Địa chỉ: 50 Bis Yersin, TP. Nha Trang, Khánh Hòa

Điện thoại: 84.258.3820 006 - Fax: 84.258.3820 008

Chi nhánh Cần Thơ:

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Sacombank, 95-97-99 Võ Văn Tần, Q.Ninh Kiều, Cần Thơ

Điện thoại: 84.292.381 7578 - Fax: 84.292.381 8387

2. Tổ chức kiểm toán:

CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN TÀI CHÍNH KẾ TOÁN VÀ KIỂM TOÁN NAM VIỆT

Địa chỉ: 29 Hoàng Sa, P.Đa Kao, Quận 1, TP.HCM

Điện thoại: (84-28) 3910 3908 - Fax: (84-28) 3910 4880

IX. BÁO CÁO CỦA TỔ CHỨC CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOẢI VỐN VỀ CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN TỔ CHỨC NÀY

Chúng tôi, CTCP Đầu tư Phát triển và Dịch vụ Công nghệ cao đảm bảo các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

X. PHỤ LỤC

1. Phụ lục I: Điều lệ hoạt động Tổng công ty Công nghiệp Sài Gòn – TNHH MTV;
2. Phụ lục II: Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần của Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn – TNHH MTV tại CTCP Đầu tư Phát triển và Dịch vụ Công nghệ cao;
3. Phụ lục III: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016 của IDS;
4. Phụ lục IV: Nghị quyết 96/CNS-HĐTV ngày 29/08/2017 Hội đồng thành viên Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn – TNHH MTV.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày/... tháng/... năm 2017

CHỮ KÝ

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC THOÀI VỐN

TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP SÀI GÒN – TNHH MTV



TỔNG GIÁM ĐỐC

CHU TIẾN DŨNG

ĐẠI DIỆN CTCP ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN VÀ DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ CAO

TỔNG GIÁM ĐỐC



NGUYỄN NGỌC ĐẠO

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT

TỔNG GIÁM ĐỐC



NGUYỄN HIẾU